

Số: 12 /TB-HĐQT

Kiên Giang, ngày 17 tháng 04 năm 2017

THÔNG BÁO

V/v Chốt danh sách cổ đông dự họp và tổ chức
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang trân trọng thông báo đến quý Cổ đông về việc chốt danh sách Cổ đông dự họp và tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 như sau:

1. Ngày chốt danh sách Cổ đông: ngày 17/04/2017

2. Thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội

- Thời gian: lúc 14 giờ ngày 28 tháng 04 năm 2017 (Thứ sáu)

- Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang

Số 85-87 đường Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, Kiên Giang

3. Nội dung Đại hội

3.1 Báo cáo tình hình hoạt động SXKD 06 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2017.

3.2 Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị 06 tháng cuối năm 2016.

3.3 Báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát 06 tháng cuối năm 2016.

3.4 Tờ trình dự kiến phân phối lợi nhuận 06 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017.

3.5 Tờ trình thực hiện quỹ lương, thù lao 06 tháng cuối 2016 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2017.

3.6 Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

3.7 Thảo luận, giải đáp ý kiến Cổ đông.

3.8 Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu, nội dung.

4. Thành phần tham dự

Các Cổ đông, người được ủy quyền của Cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang theo danh sách chốt ngày 17/04/2017.

5. Tài liệu Đại hội, vấn đề ủy quyền và thông tin liên hệ:

- Quý Cổ đông vui lòng tham khảo các nội dung Đại hội trên trang web công ty: www.kigimex.com.vn kể từ ngày 18/04/2017.

- Trường hợp quý Cổ đông không sắp xếp tham dự Đại hội được, quý Cổ đông có thể ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc người khác tham dự Đại hội. Quý Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền khi đến dự Đại hội vui lòng mang theo giấy CMND (hoặc hộ chiếu) để đăng ký dự họp với Ban tổ chức đại hội.

- Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, quý Cổ đông vui lòng xác nhận tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội và gửi về Công ty trước ngày 24/04/2017 thông qua đường bưu điện, email, điện thoại hoặc fax theo địa chỉ:

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG

(Phòng Tổ chức hành chính)

Số 85-87 đường Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, TP. Rạch Giá, Kiên Giang.

Ông: Trần Công Lý, Trưởng phòng Tổ chức hành chính

Điện thoại: 0773 863491 fax: 0773 862309 Di động: 0982 572121

Email: lykigimex@gmail.com

Thông báo này được công bố trên trang Web Công ty và gửi đến quý Cổ đông thay cho thư mời họp.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD;
- Ban Kiểm soát;
- VP Cty, ĐVTT;
- Lưu: VT, TC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Đoàn Huỳnh Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang

Chúng tôi (*Bên ủy quyền và Bên nhận ủy quyền*) đồng ý lập ủy quyền này ngày ... tháng 04 năm 2017 tại với các nội dung như sau:

I. BÊN ỦY QUYỀN: ÔNG/BÀ

Địa chỉ thường trú:.....

Điện thoại liên lạc:.....

Số CMND/Hộ chiếu:.....Cấp ngày:..... Tại:

Số cổ phần sở hữu: Loại cổ phần: phổ thông

II. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN: ÔNG/BÀ

Địa chỉ thường trú:.....

Điện thoại liên lạc:

Số CMND/Hộ chiếu:.....Cấp ngày:..... Tại:

Số cổ phần nhận ủy quyền: Loại cổ phần: Phổ thông

Nội dung ủy quyền:

- Bên ủy quyền, bằng giấy ủy quyền này, ủy quyền cho Bên nhận ủy quyền được thay mặt tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang được tổ chức vào ngày 28/04/2017.

- Bên nhận ủy quyền được thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề tại Đại hội với toàn bộ số cổ phần nhận ủy quyền của Bên ủy quyền hiện đang sở hữu tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang theo quy định của pháp luật.

Thời hạn ủy quyền:

Bên ủy quyền và Bên nhận ủy quyền cam kết đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ hợp pháp của mình đối với việc ủy quyền nêu trên. Bên nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ khác để thực hiện các công việc nêu tại giấy ủy quyền này và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho bên ủy quyền.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang, được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ một bản và có giá trị pháp lý như nhau.

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng 04 năm 2017

GIẤY ỦY QUYỀN

Dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang

Tên tổ chức ủy quyền

Địa chỉ

Điện thoại Fax Email

Số giấy CNĐKKD :, cấp ngày, nơi cấp

Sở hữu số cổ phần Bằng chữ:

Người đại diện theo pháp luật Chức vụ

Do không có điều kiện tham gia trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang, nay

ỦY QUYỀN CHO

Ông (Bà)

Địa chỉ

Số CMND/Hộ chiếu : Ngày cấp Nơi cấp

Điện thoại Fax Email

Số cổ phần nhận ủy quyền: Bằng chữ

Thay mặt đơn vị tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang, với tư cách là đại diện cho số cổ phần mà đơn vị đang sở hữu tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang theo quy định của pháp luật.

Ông (Bà) có nghĩa vụ thực hiện đúng quy chế làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho đơn vị ủy quyền.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang, được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ một bản và có giá trị pháp lý như nhau.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người đại diện theo pháp luật
Tổ chức ủy quyền
(Ký tên và đóng dấu)

CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

(Khai mạc lúc 14 giờ 00 phút ngày 28/04/2017)

S TT	Nội dung	Phân công thực hiện	Thời gian
I.	Đón tiếp; Đăng ký cổ đông, phát tài liệu, phiếu biểu quyết cho cổ đông	Ban tổ chức	13^h45'-14^h00'
II.	Nghi thức		
1.	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Đ/c Vàng	14 ^h 00'-14 ^h 15'
2.	Giới thiệu Ban thẩm tra tư cách cổ đông	Đ/c Vàng	
3.	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông		
4.	Giới thiệu Đoàn Chủ tọa và Ban thư ký	Đ/c Vàng	
5.	Thông qua chương trình Đại hội	Đ/c Vàng	
6.	Phát biểu khai mạc Đại hội	Chủ tịch HĐQT	
III.	Nội dung		
1.	Quy chế làm việc và biểu quyết tại ĐHĐCĐ năm 2017.	Đ/c Vàng	14 ^h 15'-14 ^h 25'
2.	Báo cáo tình hình hoạt động SXKD 6 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2017.	Đ/c Trung	14 ^h 25'-14 ^h 35'
3.	Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị 6 tháng cuối năm 2016.	Đ/c Dũng	14 ^h 35'-14 ^h 40'
4.	Báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát 6 tháng cuối năm 2016.	Đ/c Trinh	14 ^h 40'-14 ^h 45'
5.	Tờ trình dự kiến phân phối lợi nhuận 6 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017.	Đ/c Nguyệt	14 ^h 45'-14 ^h 50'
6.	Tờ trình thực hiện quỹ lương, thù lao 06 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2017.	Đ/c Lý	14 ^h 50'-14 ^h 55'
7.	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.	Đ/c Hương	14 ^h 55'-15 ^h 00'
8.	Gợi ý thảo luận	Đoàn chủ tọa	15 ^h 00'-15 ^h 05'
9.	Thảo luận	Cổ đông	15 ^h 05'-15 ^h 15'
10.	Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu, nội dung	Ban kiểm phiếu	15 ^h 15'-15 ^h 25'
11.	Thông qua biên bản và Nghị quyết đại hội	Ban thư ký	15 ^h 25'-15 ^h 30'
12.	Chủ tịch HĐQT đáp từ và tuyên bố bế mạc Đại hội	Ban chủ tọa	15 ^h 30'-15 ^h 35'



Đoàn Huỳnh Dũng

QUY CHẾ

Làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang

PHẦN I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh

Đối tượng áp dụng: Ban tổ chức đại hội và cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang (*sau đây viết tắt là Công ty*).

Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định các nguyên tắc và cách thức làm việc tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty.

PHẦN II:

PHƯƠNG THỨC TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Phương thức, điều kiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty gồm các cổ đông (cá nhân hoặc tổ chức) sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

2. Cổ đông là cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức trực tiếp hoặc uỷ quyền bằng văn bản cho một người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức đương nhiên có quyền đại diện cho tổ chức đó hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo uỷ quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo uỷ quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông được lập khi có quyết định triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định nêu trên thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai vẫn không đủ số cổ đông dự họp thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

1. Đóng góp ý kiến về phương hướng và kế hoạch phát triển sản xuất, kinh doanh, đầu tư của Công ty.

2. Yêu cầu Ban tổ chức Đại hội cổ đông cung cấp chương trình Đại hội. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận công khai tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Khi tới cuộc họp, mỗi cổ đông hoặc người được uỷ quyền tham dự phải mang theo Giấy mời họp, Giấy uỷ quyền + Giấy CMND hoặc hộ chiếu nộp cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được cấp một Thẻ biểu quyết (Có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng)

Giá trị biểu quyết của phiếu bầu mà người đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ sở hữu hoặc đại diện theo uỷ quyền khi đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông.

4. Nghe báo cáo về: (1) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư 06 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2017; (2) Báo cáo hoạt động của HĐQT, BKS; (3) Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 6 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017; (4) Báo cáo thực hiện quỹ lương (*Người quản lý và Người lao động*), thù lao 6 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2017; (5) Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017..., có quyền thảo luận, đưa ra ý kiến và thông qua từng nội dung bằng biểu quyết giờ Thẻ.

5. Trường hợp đến tham dự Đại hội muộn so với giờ quy định, có quyền đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa đại hội không được dừng đại hội để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

6. Trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội đồng cổ đông (người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác); Tuân thủ đúng theo các quy định của Quy chế này.

7. Các cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội. Trong Đại hội, khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã có người trước phát biểu rồi thì không phát biểu lại, tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

8. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ đúng yêu cầu của ban Chủ tọa, tôn trọng và tuân thủ kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông.

9. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp phù hợp với nội dung và chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Ban tổ chức đại hội quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm nhận các giấy tờ để kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến họp, xác định tính hợp pháp, phát các tài liệu và thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tọa và Ban Thư ký

1. Ban tổ chức đại hội đề cử Đoàn chủ tọa và được Đại hội thông qua.

2. Đoàn chủ tọa điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết và trả lời các vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

3. Chủ tọa đại hội là người đại diện cho Đoàn chủ tọa chủ trì cuộc họp Đại hội cổ đông.

4. Quyết định của Chủ tọa đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

5. Chủ tọa đại hội tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số người tham dự.

6. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa đại hội cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

7. Ban tổ chức đại hội đề cử Ban thư ký và được Đại hội thông qua, thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tọa, bao gồm:

a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội;

b. Hỗ trợ Đoàn chủ tọa công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và các thông báo của Đoàn chủ tọa gửi đến các cổ đông khi có yêu cầu.

c. Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của các cổ đông.

PHẦN III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Chương trình nội dung đại hội

Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của công ty bao gồm các nội dung như sau:

1. Đăng ký cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội.

2. Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.

3. Giới thiệu Ban thẩm tra tư cách cổ đông.

4. Báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội.

5. Giới thiệu Đoàn chủ tọa và ban Thư ký.

6. Đọc và biểu quyết thông qua nội dung chương trình và quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

7. Báo cáo tình hình hoạt động SXKD, đầu tư 6 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch hoạt động SXKD, đầu tư năm 2017.

8. Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị 6 tháng cuối năm 2016.

9. Báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát 6 tháng cuối năm 2016.

10. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận 6 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017.

11. Tờ trình thực hiện quỹ lương, thù lao 6 tháng cuối 2016 và kế hoạch quỹ lương, thù lao năm 2017.

12. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

13. Thảo luận các nội dung chương trình đại hội.

14. Biểu quyết thông qua các nội dung chương trình đại hội.

15. Thông qua và biểu quyết biên bản, Nghị quyết đại hội.

16. Bế mạc Đại hội.

PHẦN IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 7. Thông qua Nghị quyết của cuộc họp Đại hội cổ đông

1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

2. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ được thể hiện tóm tắt trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 8. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký Đại hội ghi thành biên bản. Biên bản và nghị quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ tại Công ty.

PHẦN VI: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 9 Điều, được thông qua ngày 28 tháng 04 năm 2017 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các cổ đông, thành viên Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty chịu trách nhiệm thi hành.



Đoàn Huỳnh Dũng

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2016
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017

Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2017.

Thay mặt Ban Tổng đốc Công ty CP Xuất Nhập Khẩu Kiên Giang, tôi xin báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động SXKD 6 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch hoạt động SXKD 2017 của công ty như sau:

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD 6 THÁNG CUỐI NĂM 2016

1.1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2016

T T	Các chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐH đồng cổ đông	Thực hiện 6 TCN 2016	So sánh TH/NQ
1	Sản lượng mua vào				
-	Lương thực	tấn	50.000	132.706	265,41%
-	Cá cơm	tấn	840	731	87,02%
-	Xăng dầu	m ³	5.500	12.580	228,73%
2	Sản lượng bán ra				
-	Lương thực	tấn	120.000	160.441	133,70%
-	Cá cơm	tấn	170	79	46,47%
-	Xăng dầu	m ³	6.500	11.725	180,38%
3	Doanh thu thuần	Tr.đồng	414.000	1.795.534	433,7%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.800	6.323	131,73%
5	Lãi cơ bản/cổ phiếu	đồng	151	196	129,80%
6	Nộp ngân sách	Theo quy định		Theo quy định	

1.2. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty CP XNK Kiên Giang tại thời điểm 31/12/2016.

ĐVT: đồng.

Chỉ tiêu	31/12/2016	01/7/2016
I- Tài sản ngắn hạn	666.414.798.360	762.027.657.717
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	150.025.784.150	52.270.080.280
2. Các khoản đầu tư ngắn hạn		
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	28.307.996.691	39.527.004.314
4. Hàng tồn kho	471.654.170.919	659.406.918.356
5. Tài sản ngắn hạn khác	16.426.846.600	10.823.654.767
II- Tài sản dài hạn	303.680.806.179	317.686.167.220
1. Tài sản cố định hữu hình	247.474.668.615	259.541.380.877
2. Tài sản cố định vô hình	51.410.372.798	51.784.046.930
3. Chi phí xây dựng dở dang	1.356.388.307	1.356.388.307
4. Chi phí trả trước dài hạn	3.439.376.459	5.004.351.106

Cộng Tài sản	970.095.604.539	1.079.713.824.937
I- Nợ phải trả	711.501.684.816	825.413.824.937
1. Nợ ngắn hạn	709.043.769.514	822.533.024.937
2. Nợ dài hạn	1.765.597.000	2.880.800.000
II- Vốn chủ sở hữu	259.286.976.325	254.300.000.000
1. Vốn góp của chủ sở hữu	254.300.000.000	254.300.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.986.238.025	-
Cộng Nguồn vốn	970.095.604.539	1.079.713.824.937

1.3. Vốn chủ sở hữu.

Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 259.286.238.025 đồng tăng 1,96 % so với thời điểm ngày 01/7/2016. do lợi nhuận sau thuế tăng.

2. PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD 6 THÁNG CUỐI NĂM 2016

2.1 Sản lượng mua vào, bán ra ba ngành hàng

2.1.1. Về lương thực

- Mua vào 132.706 tấn, đạt 265,41% Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Bán ra 160.441 tấn, đạt 133,70% Nghị quyết ĐHĐCĐ.

2.1.2. Về cá cơm

- Mua vào 731 tấn, đạt 87,02% Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Bán ra 79 tấn, đạt 46,47% Nghị quyết ĐHĐCĐ.

2.1.3. Về kinh doanh xăng dầu

- Mua vào 12.580.399 lít, đạt 228,73% Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Bán ra 11.725.086 lít, đạt 180,38% Nghị quyết ĐHĐCĐ.

2.2. Về doanh thu và lợi nhuận 6 tháng cuối năm 2016

- Tổng doanh thu là 1.795,534 tỷ đồng, đạt 433,70% Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Lợi nhuận đạt 6,323 tỷ đồng, đạt 131,73% Nghị quyết ĐHĐCĐ.

2.3. Về thực hiện Cánh đồng lớn và bao tiêu lúa gạo.

Thực hiện phương án hợp tác liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa Cánh đồng lớn giai đoạn 2015-2020, trong vụ Hè thu 2016: Công ty triển khai ký hợp đồng bao tiêu 1.167 ha, đạt 42,92% kế hoạch. Tổng lượng lúa thu mua được 1.247 tấn đạt 9,22% kế hoạch.

2.4. Về công tác quản lý tài chính kế toán.

2.4.1. Huy động vốn

Được sự bảo lãnh vốn vay của Tổng công ty, đồng thời công ty chủ động quan hệ giao dịch với các ngân hàng. Trong 6 tháng cuối năm 2016 công ty đã huy động vốn kịp thời cho hoạt động SXKD.

- Tổng doanh số vay trong 6 tháng cuối năm là 1.263,25 tỷ đồng; Số dư nợ vay đến hết ngày 31/12/2016 là 504,57 tỷ đồng.

- Tại thời điểm 31/12/2016, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 2,74 lần, < 3 lần đúng quy định.

2.4.2. Về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Công ty rất quan tâm đến công tác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, trong đó vấn đề định phí và biến phí luôn được kiểm soát chặt chẽ.

2.5. Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Sau thời điểm Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình cổ phần (ngày 01/07/2016). Kế hoạch đầu tư 06 tháng cuối năm 2016 trị giá 11,15 tỷ đồng (22 hạng

mục), công ty đã triển khai thực hiện và giải ngân được 4 tỷ đồng đạt 35,9% giá trị, phần còn lại chuyển sang năm 2017.

2.6. Về tổ chức nhân sự

Tổng số nhân sự đến 31/12/2016 là 266 người, trong đó có 62 nữ chiếm 23,30% bao gồm:

- Người quản lý công ty chuyên trách là 06 người.
- Người lao động là 260 người, trong đó: Lao động gián tiếp là 101 người chiếm 38,85% và lao động trực tiếp là 159 người chiếm 61,15%.

2.7. Đánh giá chung

Trong điều kiện sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2016 còn nhiều khó khăn. HĐQT, Ban tổng giám đốc và toàn thể CBCNV công ty cùng nỗ lực quyết tâm vượt qua khó khăn và đã đạt được kết quả cụ thể như sau:

- Sản lượng mua vào, bán ra lương thực, doanh thu, lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch.
- Duy trì được khách hàng, thị trường, đặc biệt mặt hàng gạo thơm tiếp tục đạt sản lượng mua bán cao nhất từ trước đến nay.
- Thu nhập người lao động ổn định và tăng so với năm trước.
- Ban hành lại hầu hết các quy định, quy chế quản lý nội bộ của công ty cổ phần.

*** Một số tồn tại, hạn chế:**

- Các đơn vị trực thuộc chưa khai thác hết công suất MMTB theo thiết kế ban đầu.
- Dây chuyền MMTB chưa đồng bộ, chưa đáp ứng kịp thời cho nhu cầu thị trường gạo chất lượng cao.
- Mặt hàng cá cơm hầu hết các chỉ tiêu đều đạt thấp so kế hoạch và là năm thứ hai liên tiếp ngành hàng này tiếp tục suy giảm.
- Mặc dù đã thực hiện việc tinh giảm định biên, tuy nhiên kết quả chưa đạt theo kế hoạch, bộ máy vẫn còn cồng kềnh.

3. KẾ HOẠCH SXKD CỦA CÔNG TY CP XNK KIÊN GIANG NĂM 2017

3.1. Dự báo tình hình

Dự báo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2017 sẽ còn nhiều khó khăn và thách thức, cụ thể:

- Lượng gạo dự trữ tồn kho trên thế giới vẫn đang ở mức cao nhất từ trước đến nay.
- Cạnh tranh giữa các nước xuất khẩu tiếp tục diễn ra gay gắt, Thái Lan tiếp tục đẩy mạnh bán ra tồn kho vụ cũ với giá thấp trong năm 2017.
- Thị trường tập trung Philippines, Indonesia và Malaysia chưa có dấu hiệu khởi sắc. Nhiều quốc gia quyết tâm thực hiện chính sách tự cung tự cấp lúa gạo.
- Thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam là Trung Quốc thiếp lập tiêu chuẩn nhập khẩu gạo từ các nước Asean đã làm cho xuất khẩu của Việt Nam ngày càng thêm nhiều rào cản, trở ngại.
- Thị trường Châu Phi và Trung Đông rất khó cạnh tranh với Ấn Độ về chất lượng, giá cả và nhu cầu suy yếu.
- Nguồn vốn kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn.
- Chủ trương điều hành vĩ mô trong nước vẫn chưa có dấu hiệu tốt để hỗ trợ và định hướng có lợi cho các doanh nghiệp xuất khẩu.
- Ảnh hưởng từ thị trường xăng dầu thế giới tác động làm giá trong nước có xu hướng tiếp tục biến động khó lường.
- Chính sách thuế phí trong mặt hàng xăng dầu còn rất nhiều bất cập.

- Sức ép cạnh tranh về giá bán, nguồn hàng và chính sách ưu đãi của các đối thủ cạnh tranh gây nhiều khó khăn.
- Nguồn nguyên liệu Cá cơm đầu vào thiếu ổn định, dự báo giảm.
- Định phí toàn công ty tiếp tục tăng cao ảnh hưởng trong việc tính toán giá thành và chiến lược cạnh tranh.

3.2. Các chỉ tiêu kế hoạch 2017

3.2.1 Về kế hoạch SXKD năm 2017

a) Mua vào:

+ Lúa gạo quy gạo	: 260.000 tấn
Trong đó: Lúa	: 31.350 tấn
+ Cá cơm quy tươi	: 1.100 tấn
+ Xăng dầu các loại	: 20.000.000 lít

b) Bán ra:

+ Lúa gạo qui gạo	: 260.000 tấn
+ Cá cơm	: 300 tấn
+ Xăng dầu các loại	: 20.000.000 lít

c) Doanh thu : 2.786 tỷ đồng

d) Lợi nhuận : 15 tỷ đồng (*không tính thu nhập bán tài sản*)

e) Nộp ngân sách thực hiện theo quy định của pháp luật

f) Đầu tư cánh đồng lớn	: Diện tích	Sản lượng
Cộng	: 4.500 ha	31.350 tấn
<i>Trong đó: Đông xuân</i>	: 3.000 ha	21.300 tấn
<i>Hè Thu</i>	: 1.500 ha	10.050 tấn

g) Kinh doanh các mặt hàng khác theo khả năng của đơn vị, đảm bảo có hiệu quả, bảo toàn vốn và phù hợp với giấy phép kinh doanh.

3.2.2 Về kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017

Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017 là 10.462 triệu đồng. Cụ thể:

- Đầu tư theo hạng mục : 9.310 triệu đồng, trong đó: Vốn vay là 2.814 triệu đồng, vốn công ty là 6.496 triệu đồng.

- Sửa chữa : 1.152 triệu đồng.

(Kèm danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017)

3.3. Các giải pháp trọng tâm

3.3.1 Về quản lý sản xuất tại các Xí nghiệp lương thực

- Nâng cao chất lượng sản phẩm gạo, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm đáp ứng nhu cầu khách hàng.

- Kiểm soát chặt chi phí, hạ giá thành sản xuất, tăng tỷ lệ thu hồi thành phẩm.

- Đẩy mạnh giao dịch tìm khách hàng cung ứng nội địa.

- Kiểm soát và quản lý bảo quản tốt chất lượng hàng tồn kho.

- Đầu tư, nâng cấp bến bãi, nhà xưởng, máy móc trang thiết bị, kỹ thuật trong khâu sản xuất chế biến.

3.3.2 Về quản lý chế biến cá cơm

- Tăng cường trao đổi, nắm bắt thông tin và dự báo nhằm mở rộng thị trường và phát triển khách hàng.

- Ổn định chất lượng đầu vào - đầu ra để tạo niềm tin đối với khách hàng.

- Nắm sát thông tin về ngư trường từng thời điểm, chủ động thu mua, cân đối hàng hóa tồn kho, giám sát tốt chất lượng cá nguyên liệu.

- Khai thác sử dụng tốt nhất cơ sở vật chất hiện có, nâng cao năng lực sản xuất chế biến.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát trong quản lý quy trình sản xuất công nghiệp.

3.3.3 Về kinh doanh xăng dầu

- Tăng cường nắm bắt thông tin và dự báo thị trường giá xăng dầu thế giới và trong nước.

- Khảo sát tìm kiếm nhà cung ứng uy tín với chất lượng tốt, giá thành thấp.

- Duy trì khách hàng cũ và mở rộng danh sách khách hàng mới để tăng sản lượng.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ bán hàng và sau bán hàng.

- Kiểm soát tốt nhằm hạn chế những rủi ro trong mua bán và bảo quản xăng dầu.

3.3.4 Về công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh

Với mục tiêu là sản xuất kinh doanh có hiệu quả đạt và vượt kế hoạch, bảo toàn vốn, công tác quản lý điều hành SXKD tập trung thực hiện: (1) Quan tâm sâu sát lãnh đạo các phòng ban, xí nghiệp trực thuộc thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và đề ra các giải pháp nhằm tăng hiệu quả trong kinh doanh; (2) Bám sát Điều lệ, các quy định, quy chế Công ty đã ban hành áp dụng trong hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh; (3) Kiểm tra giám sát tốt trong hoạt động mua bán để phòng tránh rủi ro; (4) Tăng cường trao đổi và chia sẻ các thông tin nội bộ; (5) Đẩy mạnh tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm; (6) Tăng cường quan hệ khách hàng và nhà cung ứng; (7) Nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành (*cán bộ chủ chốt tại đơn vị*).

3.3.5 Về công tác xuất nhập khẩu

Công tác xuất nhập khẩu cần tập trung thực hiện:

- Bám sát nhu cầu giá cả thị trường mặt hàng gạo và cá cơm để có chính sách mua vào, bán hàng hợp lý.

- Tăng cường công tác nắm bắt thông tin thị trường, phân tích và nhận định thị trường, trên cơ sở đó đề ra những chiến lược kinh doanh phù hợp, khả thi mang lại hiệu quả cao nhất trong năm 2017.

- Kiểm soát tốt công tác nghiệp vụ, đặc biệt là công tác tiền hàng xuất khẩu đúng theo quy định hợp đồng đã ký. Đề ra những giải pháp làm thỏa mãn nhu cầu của khách hàng và mang lại hiệu quả cho công ty.

- Tăng cường công tác giao dịch bán hàng và khai thác khách hàng, thị trường mới. Giữ vững khách hàng truyền thống.

3.3.6 Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

Trong năm 2017 công tác đầu tư cần tập trung thực hiện các việc sau:

- Đánh giá tình hình khai thác máy móc thiết bị tại các xí nghiệp nhằm chuẩn bị tốt cho vụ Đông xuân năm 2016 - 2017 cũng như phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của công ty.

- Tổ chức triển khai kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017 đã được phê duyệt đảm bảo tiến độ và chất lượng.

3.3.7 Công tác quản lý tài chính kế toán

- Tuân thủ Luật kế toán, chuẩn mực kế toán và các quy định của Nhà nước và công ty về công tác tài chính kế toán.

- Lập kế hoạch vốn đảm bảo cho hoạt động SXKD, đầu tư của công ty.

- Thường xuyên đánh giá các hạn mức tín dụng đang sử dụng và đưa ra kế hoạch sử dụng hạn mức có hiệu quả nhất.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện công tác quản lý kiểm soát tài chính, rủi ro trong hoạt động SXKD của công ty.

- Tổ chức theo dõi chặt chẽ các khoản công nợ phải thu, phải trả trong toàn công ty, hạn chế phát sinh công nợ quá hạn.

3.3.8 Công tác tổ chức, lao động, tiền lương

Trong năm 2017, công tác tổ chức tập trung thực hiện những công việc sau:

- Xây dựng và sắp xếp cơ cấu tổ chức công ty phù hợp với tình hình phát triển của công ty.

- Thường xuyên cân đối lao động và nghiên cứu phương án tinh giảm lao động để nâng cao năng suất và chất lượng lao động.

- Tổ chức thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 6 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017, Ban Tổng giám đốc Công ty trình thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban tổng giám đốc;
- Lưu VT.



Dương Thị Thanh Nguyệt

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2017

Kính gửi: Hội Đồng Quản Trị Công ty CP XNK Kiên Giang

Căn cứ nhu cầu thực tế tại các đơn vị trực thuộc Công ty, Công ty kính trình Hội đồng Quản trị xem xét phê duyệt kế hoạch đầu tư XDCB và chi phí sửa chữa trong năm 2017 với tổng số tiền 10.462 triệu đồng. Trong đó đầu tư theo hạng mục 9.310 triệu đồng và chi phí sửa chữa 1.152 triệu đồng cụ thể như sau:

A. PHẦN ĐẦU TƯ

DVT : Triệu đồng

TT	Tên dự án và hạng mục đầu tư	Địa điểm	Kế hoạch đầu tư năm 2017			Ghi chú
			Tổng cộng	Vốn vay	Vốn cty	
I	Xí nghiệp CBLT XK Vĩnh Thắng	Gò Quao	1.110	-	1.110	
1	Đầu tư 60m băng tải di động		240		240	
2	Đầu tư cân băng tải 40-50t/h		70		70	
3	Đầu tư mới mái che nhập hàng		200		200	
4	Đầu tư cải tạo các hạng mục phục vụ khách hàng Trung Quốc		600		600	
II	Xí nghiệp CBLT XK Tân Phú	Tân Hiệp	460	-	460	
1	Di dời dây máy + bù dài		150		150	
2	Bảng hiệu đường sông		110		110	
3	Hệ thống PCCC		200		200	
III	Xí nghiệp KDXD An Bình	Rạch Giá	390	-	390	
1	Đầu tư mới bơm nhập xuất hàng		90		90	
2	Cải tạo nâng cấp nền nhà để xe bồn (252m2) và làm mặt đường khu vực		100		100	
3	Làm mới nhà bao che, nền móng đặt máy chữa cháy và sửa chữa đường ống PCCC		200		200	
IV	Xí nghiệp CBLT XK Sơn Thuận	Hòn Đất	500	-	500	
1	Mái che mé sông		500		500	
V	XN chế biến cá cơm Hòn Chông	Kiên Lương	800	-	800	
1	Nhà lưới bao che sân phơi cá (nhà màng)		500		500	
2	Lắp trần, vách ngăn xưởng sản xuất		250		250	
3	Cân băng tải		50		50	
VI	Xí nghiệp CBLTXK Thạnh Hưng	Giồng Riềng	100	-	100	
1	Di dời dây máy		100		100	
VII	Xí nghiệp CBLTXK An Hòa	Rạch Giá - Kiên Giang	3.350	1.254	2.096	

TT	Tên dự án và hạng mục đầu tư	Địa điểm	Kế hoạch đầu tư năm 2017			Ghi chú
			Tổng cộng	Vốn vay	Vốn cty	
1	Đầu tư bổ sung 01 cụm máy sortex 7 tấn/g (01 máy) và hệ thống phụ trợ (phục vụ kinh doanh gạo nội địa)		1.700	1.020	680	
2	Đầu tư băng tải + thùng chứa + cân đóng gói và thiết bị phụ trợ khác phục vụ kinh doanh gạo nội địa		900		900	
3	Đầu tư cải tạo nhà kho làm gạo nội địa		360		360	
4	Đầu tư xe tải 2,4 tấn vận chuyển gạo nội địa		390	234	156	
VIII	Văn phòng công ty		2.600	1.560	1.040	
1	Mua xe 4 chỗ		2.600	1.560	1.040	
	TỔNG CỘNG (I+II+...+VIII)		9.310	2.814	6.496	

B. PHẦN SỬA CHỮA

DVT : Triệu đồng

TT	Hạng mục sửa chữa	Địa điểm	Số tiền	Ghi chú
I	Xí nghiệp KDXD An Bình	Rạch Giá	150	
1	Sửa chữa xà lan dầu 350 m ³		150	
II	Xí nghiệp CBLT Tân Phú	Tân Hiệp	508	
1	Sửa chữa nhà tập thể		328	
2	Sửa chữa cân định lượng		40	
3	Sửa chữa băng tải + máy may bao		60	
4	Sửa chữa máy lau bóng		80	
III	Xí nghiệp CBLT Thạnh Hưng		192	
1	Sửa chữa hệ thống thoát nước		192	
IV	Văn phòng công ty		100	
1	Sửa chữa văn phòng		100	
V	Xí nghiệp CBLT XK Sơn Thuận		202	
1	Sửa chữa 02 bầu lắng C-160LA dây chuyền xay xát lúa		150	
2	Sửa chữa, di dời gàu tải xả lúa khô + hệ thống hút bụi lò sấy lúa từ trong kho ra ngoài để giữ gìn vệ sinh hàng hóa		52	
	TỔNG CỘNG (I+II+...+V)		1.152	

Nguồn chi : chi phí công ty

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu KTĐT



TỔNG GIÁM ĐỐC

Dương Thị Thanh Nguyệt

BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị 6 tháng cuối năm 2016

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang về việc xem xét, đánh giá tình hình hoạt động SXKD 6 tháng cuối năm 2016 của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang với các nội dung sau:

1. Thông tin về các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) trong 6 tháng cuối năm 2016:

Thành viên HĐQT công ty đến thời điểm 31/12/2016, gồm:

- | | |
|-----------------------------|-------------------------------------|
| - Ông Đoàn Huỳnh Dũng | Chủ tịch HĐQT (chuyên trách) |
| - Ông Bạch Ngọc Văn | Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| - Ông Phạm Minh Trung | Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc |
| - Bà Dương Thị Thanh Nguyệt | Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc |
| - Ông Phan Hùng Minh | Ủy viên HĐQT không chuyên trách |

Trong 6 tháng cuối năm 2016 HĐQT có thay đổi phân công để đảm bảo hoạt động của HĐQT được liên tục, hiệu quả và đúng Điều lệ công ty. HĐQT đã họp phân công bà Dương Thị Thanh Nguyệt, Ủy viên HĐQT phụ trách HĐQT trong thời gian ông Đoàn Huỳnh Dũng, chủ tịch HĐQT trị bệnh kể từ 22/07/2016 đến 05/10/2016. Sau thời gian nghỉ điều trị bệnh được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận đủ sức khỏe để trở lại làm việc bình thường. Hội đồng quản trị họp và thống nhất phân công ông Đoàn Huỳnh Dũng tiếp tục giữ chức Chủ tịch HĐQT chuyên trách công ty.

Ngày 12/10/2016 bà Dương Thị Thanh Nguyệt, ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng công ty được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty.

Định kỳ hàng quý Hội đồng quản trị đều tổ chức họp để đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong quý và đề ra kế hoạch quý sau. Ngoài ra, Hội đồng quản trị còn họp đột xuất đưa ra các quyết định, nghị quyết để ban điều hành tổ chức thực hiện đạt các chỉ tiêu của nghị quyết ĐHĐCĐ lần đầu thông qua theo đúng quy định, điều lệ công ty.

2. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ lần đầu:

S TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Nghị quyết ĐH đồng cổ đông	Thực hiện 6 tháng cuối năm 2016	So sánh thực hiện/Nghị quyết
1.	Mua vào				
1.1	Lương thực	Tấn	50.000	132.706	265,41%
1.2	Cá cơm	Tấn	840	731	87,02%
1.3	Xăng dầu	Triệu lít	5,500	12,580	228,73%
2.	Bán ra				
2.1	Lương thực	Tấn	120.000	160.441	133,70%
2.2	Cá cơm	Tấn	170	79	46,47%

2.3	Xăng dầu	Triệu lít	6,500	11,725	180,38%
3.	Doanh thu	Tỷ đồng	414	1.795,534	433,7%
4.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,800	6,323	131,73%
5.	Nộp ngân sách		Theo quy định	Đúng theo quy định	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với ban Tổng giám đốc

Do Công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/07/2016 nên HĐQT chủ yếu thực hiện công tác giám sát đối với ban Tổng giám đốc thông qua hoạt động giám sát của ban kiểm soát.

4. Ban hành các quy định, quy chế quản lý nội bộ.

Để đảm bảo công tác lãnh đạo điều hành hoạt động công ty đúng quy định của pháp luật nhà nước. HĐQT đã chỉ đạo ban điều hành công ty xây dựng và ban hành các quy định, quy chế quản lý nội bộ, cụ thể trong 06 tháng cuối năm 2016 đã ban hành 22 quy chế (Kèm theo danh mục các quy chế).

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT trong 6 tháng cuối năm 2016 xin báo cáo trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

* Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT cty;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu VT.



Đoàn Huỳnh Dũng

DANH MỤC CÁC QUY CHẾ ĐÃ BAN HÀNH

S tt	Số quyết định	Ngày quyết định	Tên quy chế
1	20/QĐ-HĐQT	29/07/2016	Quy chế hoạt động của HĐQT CTCP XNK Kiên Giang
2	23/QĐ-HĐQT	29/07/2016	Quy chế quản lý tài chính CTCP XNK Kiên Giang
3	24/QĐ-HĐQT	29/07/2016	Quy chế quản trị CTCP XNK Kiên Giang
4	39A/QĐ-HĐQT	19/08/2016	Quy chế quản lý nợ CTCP XNK Kiên Giang
5	47/QĐ-HĐQT	14/11/2016	Quy chế trả lương, trả thưởng CTCP XNK Kiên Giang
6	48/QĐ-HĐQT	14/11/2016	Hệ thống bảng lương và phụ cấp CTCP XNK Kiên Giang
7	57/QĐ-HĐQT	01/12/2016	Quy chế về cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm các phòng của CTCP XNK Kiên Giang
8	59/QĐ-HĐQT	01/12/2016	Quy chế quản lý thực hiện chi hoa hồng trong giao dịch, môi giới xuất khẩu
9	61/QĐ-HĐQT	01/12/2016	Quy chế quản lý đầu tư xây dựng CTCP XNK Kiên Giang
10	63/QĐ-HĐQT	01/12/2016	Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ giám sát chân hàng lương thực
11	66/QĐ-HĐQT	01/12/2016	Quy chế tổ chức và hoạt động CTCP XNK Kiên Giang
12	68/QĐ-HĐQT	01/12/2016	Quy chế tổ chức và hoạt động của XN CBLT XK Tân Phú
13	70/QĐ-HĐQT	01/12/2016	Quy chế tổ chức và hoạt động của XN CBLT XK Sơn Thuận
14	72/QĐ-HĐQT	01/12/2016	Quy chế tổ chức và hoạt động của XN CBLT XK Vĩnh Thắng
15	74/QĐ-HĐQT	01/12/2016	Quy chế tổ chức và hoạt động của XN CBLT XK Thanh Hưng
16	76/QĐ-HĐQT	01/12/2016	Quy chế tổ chức và hoạt động của XN CBLT XK An Hòa
17	78/QĐ-HĐQT	01/12/2016	Quy chế tổ chức và hoạt động của XN KDXD An Bình
18	80/QĐ-HĐQT	01/12/2016	Quy chế tổ chức và hoạt động của XN CB Cá cơm Hòn Chông
19	01/QĐ-HĐQT	01/01/2017	Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
20	03/QĐ-HĐQT	01/01/2017	Quy chế mua, bán hàng hóa và dịch vụ
21	05/QĐ-HĐQT	01/01/2017	Quy chế quản lý sản xuất chế biến lương thực
22	10/QĐ-HĐQT	01/01/2017	Quy chế quản lý kinh doanh xăng dầu
23	11/QĐ-HĐQT	01/01/2017	Quy chế quản lý sản xuất chế biến Cá Cơm



**CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Rạch Giá, ngày 14 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 6 THÁNG CUỐI NĂM 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần XNK Kiên Giang.

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, được Quốc Hội nước CHXHCN thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần XNK Kiên Giang được Đại hội cổ đông lần đầu thông qua ngày 27/06/2016;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát 6 tháng cuối năm 2016;

Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo hoạt động của mình trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần XNK Kiên Giang theo những nội dung cụ thể như sau:

I/- Tình hình hoạt động chung của Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần XNK Kiên Giang có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu gồm: 1) Bà Trần Thị Mai Trinh – Trưởng ban kiểm soát chuyên trách; 2) ông Nguyễn Thanh Sơn – thành viên BKS kiêm nhiệm; 3) Bà Nguyễn Thị Phượng – thành viên BKS kiêm nhiệm.

Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp. Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần XNK Kiên Giang trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 6 tháng cuối năm 2016, cụ thể:

- Thực hiện việc giám sát hoạt động và tuân thủ pháp luật theo quy định của luật doanh nghiệp và điều lệ công ty đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác trong việc quản lý điều hành công ty.

- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh, kiểm tra sổ sách báo cáo kế toán của công ty.

- Tham gia các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc khi được mời tham dự.

II/- Kết quả hoạt động

1/- Kết quả giám sát hoạt động

- Ban kiểm soát đánh giá hoạt động quản lý điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thông qua năm 2016.

- Ban điều hành đã thực hiện tốt công tác dự báo, hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, Ban điều hành thực hiện tốt các chế độ chính sách của Nhà nước, đảm bảo việc làm và ổn định thu nhập cho người lao động.

- Các cuộc họp định kỳ của HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT.



- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều tập trung vào việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016 và được ban hành kịp thời, thực hiện tốt chức năng quản trị của HĐQT đồng thời đáp ứng được yêu cầu điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc.

- Các Hợp đồng kinh tế của Công ty trong 6 tháng cuối năm 2016 đều được giao kết trên cơ sở hợp pháp, đảm bảo quyền lợi của Công ty và các cổ đông.

- 6 tháng cuối năm 2016, Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động kinh doanh, đầu tư, tình hình tài chính của Công ty cổ phần XNK Kiên Giang.

2/- Kết quả kiểm soát tài chính:

Ban kiểm soát thực hiện việc thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng cuối năm 2016 của công ty và thống nhất kết quả cụ thể như sau:

Theo báo cáo tài chính đến ngày 31/12/2016, Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 254.300.000.000 đồng chia làm 25.430.000 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng, trong đó:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Cổ đông	Số tiền vốn góp (tr.đồng)	Số cổ phần	Tỷ lệ vốn góp
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam	211.857,33	21.185.733	83,31%
2	Ông Phan Hùng Minh	25.430,00	2.543.000	10,00%
3	Cổ đông khác	17.012,67	1.701.267	6,69%
	Tổng cộng	254.300,00	25.430.000	100,00%

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ, trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm ngày 31/12/2016.

- Ban kiểm soát thống nhất với các số liệu trong báo cáo kiểm toán tài chính 6 tháng cuối năm 2016 do Công Ty TNHH Kiểm Toán AASC.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2016 như sau:

Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.807.301.570.505
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	11.767.600.000
3. Doanh thu thuần về BH và CCDV	1.795.533.970.505
4. Giá vốn hàng bán	1.628.680.487.079
5. Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	166.853.483.426
6. Doanh thu hoạt động tài chính	8.278.191.761
7. Chi phí tài chính	33.594.132.278
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	<i>20.716.093.220</i>
8. Chi phí bán hàng	108.116.177.737
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	32.511.531.675
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	909.833.497
11. Thu nhập khác	5.443.071.624
12. Chi phí khác	30.124.446
13. Lợi nhuận khác	5.412.947.178
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.322.780.675
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.336.542.650
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.986.238.025
18. Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu	196

Trong 6 tháng cuối năm 2016 Công ty đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban Kiểm soát đánh giá trong điều kiện kinh tế xã hội năm 2016 với đầy khó khăn và thử thách, qua phân tích tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty 6 tháng cuối năm 2016, có thể thấy rằng để đạt được kết quả như trên phải nhờ sự lãnh đạo, điều hành linh hoạt của Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc và sự nỗ lực của toàn thể Cán bộ - Công nhân viên Công ty quyết tâm thực hiện nhiệm vụ được giao, đây là kết quả rất đáng trân trọng trong điều kiện hiện nay.

III/- Một số đề xuất, kiến nghị của ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị:

Để tiếp tục giữ vững tốc độ tăng trưởng và thực hiện mục tiêu chiến lược kinh doanh trong năm 2017. Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

- Tiếp tục duy trì hoạt động kiểm soát nội bộ, kịp thời điều chỉnh, bổ sung, ban hành mới các qui định, quy chế phù hợp với tình hình thực tế hoạt động tại Công ty.

- Cần chú trọng công tác quản lý hàng tồn kho, công tác thu hồi công nợ. Đề ra các biện pháp để thu hồi công nợ, giảm bớt nguồn vay ngân hàng nhằm giảm chi phí, tăng lợi nhuận cho Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát 6 tháng cuối năm 2016 kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 xem xét thông qua.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp.

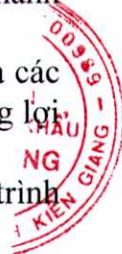
**TM .BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Mai Trinh

Nơi nhận:

- Trình ĐH cổ đông
- HĐQT Công ty
- Lưu BKS Công ty



TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017
V/v: Phân phối lợi nhuận 06 tháng cuối năm 2016.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị, nay Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua dự kiến phân phối lợi nhuận 06 tháng cuối năm 2016 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Phân phối	
			%	Số tiền
1	Lợi nhuận kế toán	đồng		6.323.703.550
2	Thuế phải nộp	"		1.336.727.225
3	Lợi nhuận kế toán sau thuế	"		4.986.976.325
4	Trích lập các quỹ/LNKT sau thuế			
	- Trích lập các quỹ			
	Quỹ khen thưởng người quản lý công ty (2% phần LNKT vượt kế hoạch nhưng không quá 500 triệu đồng)	"	0,46%	22.939.527
	Quỹ đầu tư phát triển sản xuất	"	15%	747.935.704
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	"	15%	747.935.704
	Lợi nhuận còn lại	"		3.468.165.391
	Vốn điều lệ	"		254.300.000.000
5	Tỷ lệ chia cổ tức			
	Tỷ lệ chia cổ tức năm đề xuất (%/VĐL)		1,36%	3.458.480.000
	Lợi nhuận giữ lại trích quỹ đầu tư phát triển			9.685.391

Ghi chú:

- Dự kiến cổ tức 6 tháng cuối năm 2016 chia dồn chung với cổ tức năm 2017
- Tỷ lệ chia cổ tức tương đương 136 đồng/1 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng/6 tháng cuối năm 2016.

* Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu VT.



Đoàn Huỳnh Dũng

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017
V/v: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị, nay Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Phân phối	
			%	Số tiền
1	Lợi nhuận kế toán	đồng		15.000.000.000
2	Thuế phải nộp	"	20%	3.000.000.000
3	Lợi nhuận kế toán sau thuế	"		12.000.000.000
4	Trích lập các quỹ/LNKT sau thuế			
	- Trích lập các quỹ			
	Quỹ khen thưởng người quản lý công ty (Trên cơ sở quy định tại Khoản 1 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BL ĐTBXH ngày	"	2,24%	268.250.000
	Quỹ đầu tư phát triển sản xuất	"	10%	1.200.000.000
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	"	10%	1.200.000.000
	Quỹ tham gia hoạt động từ thiện xã hội	"		50.000.000
	Lợi nhuận còn lại	"		9.281.750.000
	Vốn điều lệ	"		254.300.000.000
5	Tỷ lệ chia cổ tức			
	Tỷ lệ chia cổ tức năm đề xuất (%/VĐL)		3,64%	9.256.520.000
	Lợi nhuận giữ lại trích quỹ đầu tư phát triển			25.230.000

(Tỷ lệ chia cổ tức tương đương 364 đồng/1 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng/năm).

* Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu VT.



Đoàn Huỳnh Dũng

TỜ TRÌNH

V/v báo cáo quỹ tiền lương, thù lao thực hiện 6 tháng cuối năm 2016
và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017

Căn cứ điều lệ và tổ chức hoạt động Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang;
Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần đầu của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang;

Căn cứ quy chế trả lương, trả thưởng Công ty;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm 2016.

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang báo cáo quỹ tiền lương thực hiện, thù lao 6 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2017 với các nội dung như sau:

I. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao thực hiện 6 tháng cuối năm 2016

1. Báo cáo quỹ tiền lương thực hiện 6 tháng cuối năm 2016

Căn cứ kết quả kinh doanh 6 tháng cuối năm 2016 công ty đã lập báo cáo thực hiện quỹ tiền lương 6 tháng cuối năm 2016 theo quy định với tổng quỹ tiền lương là 13,802 tỷ đồng, cụ thể:

- + Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý chuyên trách : 1,004 tỷ đồng
- + Quỹ tiền lương thực hiện của người lao động : 12,798 tỷ đồng

2. Báo cáo thực hiện chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS (kiêm nhiệm/không chuyên trách) 6 tháng cuối năm 2016

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang đã chi trả đầy đủ thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS 6 tháng cuối năm 2016 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần đầu với tổng số tiền là 92,45 triệu đồng. Mức thù lao thực trả cụ thể như sau:

- + Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm/không chuyên trách) là 03 triệu đồng/người/tháng
- + Thành viên BKS (kiêm nhiệm/không chuyên trách) là 02 triệu đồng/người/tháng

II. Kế hoạch quỹ tiền lương và thù lao năm 2017

1. Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2017

Căn cứ quy chế trả lương, trả thưởng công ty và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định việc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước. Theo đó công ty đã xây dựng kế hoạch quỹ tiền lương năm 2017 là 25.755 triệu đồng như sau:

1.1 Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách (06 người) : 2,146 tỷ đồng. Mức lương hàng tháng theo từng chức danh cụ thể như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chuyên trách): 27.000.000 đồng/người/tháng, trong đó: Mức lương chế độ 17.500.000 đồng/người/tháng

- Tổng giám đốc: 26.000.000 đồng/người/tháng, trong đó: Mức lương chế độ 16.600.000 đồng/người/tháng

- Phó Tổng giám đốc (02 người) : 20.000.000 đồng/người/tháng, trong đó: Mức lương chế độ 15.800.000 đồng/người/tháng

- Kế toán trưởng công ty : 19.000.000 đồng/người/tháng, trong đó: Mức lương chế độ 14.900.000 đồng/người/tháng

- Trưởng ban kiểm soát (Chuyên trách) : 21.000.000 đồng/người/tháng, trong đó: Mức lương chế độ 15.800.000 đồng/người/tháng

1.2 Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động (278 người): 23,609 tỷ đồng.

2. Kế hoạch thù lao thành viên HĐQT, thư ký HĐQT và thành viên BKS kiêm nhiệm/không chuyên trách) năm 2017

- Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm/không chuyên trách) là 03 triệu đồng/người/tháng

- Thành viên BKS (kiêm nhiệm/không chuyên trách) là 02 triệu đồng/người/tháng

- Thư ký HĐQT (kiêm nhiệm/không chuyên trách) là 02 triệu đồng/người/tháng

Tổng mức thù lao thành viên HĐQT, thư ký HĐQT, BKS năm 2017 là: 216 triệu đồng (Hai trăm mười sáu triệu đồng).

Kính trình Đại hội biểu quyết thông qua kế hoạch quỹ tiền lương và thù lao năm 2017.

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hội đồng quản trị (b/cáo);
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu VT.



Đoàn Huỳnh Dũng

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang, thay mặt đoàn chủ tọa kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty như sau:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất lựa chọn Chi nhánh Công ty TNHH hằng kiểm toán AASC để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính bán niên, năm 2017 của Công ty theo quy định của Pháp luật. Giao cho Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- Hội đồng quản trị (b/cáo);
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu VT.



Đoàn Huỳnh Dũng